

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao đất cho Ủy ban nhân dân xã Phú Ngọc quản lý tại xã
Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và
Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ
Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2976/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Phương án Quản lý và khai thác
sử dụng quỹ đất công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;*

*Căn cứ kế hoạch số 9448/KH-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc rà soát, xử lý tồn tại đối với đất do Ủy ban
nhân dân cấp xã quản lý;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
1007/TTr-STNMT ngày 18 tháng 11 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao Ủy ban nhân dân xã Phú Ngọc tiếp tục quản lý các thửa đất tại xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, cụ thể:

1. Tờ bản đồ địa chính số 37, thửa đất số 72, diện tích 29.823,5 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và đo tách thửa đất bản đồ địa chính số 3349/2020 tỷ lệ 1:2000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 03 tháng 11 năm 2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 11 tháng 11 năm 2020 (kèm theo).



2. Tờ bản đồ địa chính số 17, thửa đất số 10, diện tích 935,7 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3641/2020 tỷ lệ 1:500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 30 tháng 11 năm 2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 09 tháng 12 năm 2020 (kèm theo).

3. Tờ bản đồ địa chính số 25, thửa đất số 43, diện tích 522,9 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2424/2020 tỷ lệ 1:500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 17 tháng 8 năm 2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 20 tháng 8 năm 2020 (kèm theo).

4. Tờ bản đồ địa chính số 16, thửa đất số 10, diện tích 31.909,5 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2421/2020 tỷ lệ 1:5000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 17 tháng 8 năm 2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 20 tháng 8 năm 2020 (kèm theo).

5. Tờ bản đồ địa chính số 36, thửa đất số 417, diện tích 3.018,2 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và đo chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính số 3456/2020 tỷ lệ 1:1000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 30 tháng 10 năm 2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 12 tháng 11 năm 2020 (kèm theo).

6. Tờ bản đồ địa chính số 41 thửa đất số 12, diện tích 6.413,2 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2427/2020 tỷ lệ 1:1000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 17 tháng 8 năm 2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 20 tháng 8 năm 2020 (kèm theo).

7. Tờ bản đồ địa chính số 17, thửa đất số 41, diện tích 7.202,9 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 3642/2020 tỷ lệ 1:1000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 30 tháng 11 năm 2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 09 tháng 12 năm 2020 (kèm theo).

8. Tờ bản đồ địa chính số 188, thửa đất số 34, diện tích 2.043,3 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và đo tách thửa đất bản đồ địa chính số 3347/2020 tỷ lệ 1:1000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 03 tháng 11 năm 2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 11 tháng 11 năm 2020 (kèm theo).

9. Tờ bản đồ địa chính số 339, thửa đất số 33, diện tích 4.428,7 m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và đo tách thửa đất bản đồ địa chính số 3460/2020 tỷ lệ 1:1000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 30 tháng 11 năm 2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 12 tháng 11 năm 2020 (kèm theo).

10. Tờ bản đồ địa chính số 24, thửa đất số 63, diện tích 9545,8m². Vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 2433/2020 tỷ lệ 1:2000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 17 tháng 8 năm 2020, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 20 tháng 8 năm 2020 (kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Căn cứ Điều 1 Quyết định này:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm: chỉ đạo Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai thực hiện việc cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.

2. Yêu cầu Ủy ban nhân dân xã Phú Ngọc quản lý chặt chẽ khu đất, không để đất bị lấn chiếm, không được cho thuê, cho mượn trái quy định pháp luật, bàn giao lại đất khi nhà nước thực hiện quy hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Cục trưởng Cục thuế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Định Quán, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Định Quán, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phú Ngọc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Chánh, PCVP.UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử (đăng tin);
- Lưu VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi